

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NGÃI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 11 /2024/NQ-HĐND

Quảng Ngãi, ngày 05 tháng 4 năm 2024

NGHỊ QUYẾT

Về việc thông qua danh mục bổ sung công trình, dự án thu hồi đất
năm 2024 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI KHÓA XIII KỲ HỌP THỨ 22

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của
Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2017 của
Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất
đai;

Căn cứ Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18 tháng 12 năm 2020 của
Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất
đai;

Căn cứ Nghị định số 10/2023/NĐ-CP ngày 03 tháng 4 năm 2023 của
Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định hướng dẫn thi hành
Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 12/2024/NĐ-CP ngày 05 tháng 02 năm 2024 của
Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 44/2014/NĐ-CP ngày
15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định về giá đất và Nghị định số
10/2023/NĐ-CP ngày 03 tháng 4 năm 2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một
số điều của các Nghị định hướng dẫn thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Thông tư số 01/2021/TT-BTNMT ngày 12 tháng 4 năm 2021 của
Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường Quy định kỹ thuật việc lập, điều chỉnh
quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất;

Căn cứ Thông tư số 09/2021/TT-BTNMT ngày 30 tháng 6 năm 2021 của
Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường sửa đổi, bổ sung một số điều của các
thông tư quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Đất đai;

Xét Tờ trình số 50/TTr-UBND ngày 21 tháng 3 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành Nghị quyết danh mục bổ sung công trình, dự án thu hồi đất năm 2024 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua danh mục bổ sung công trình, dự án thu hồi đất năm 2024 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi

Danh mục bổ sung công trình, dự án thu hồi đất theo khoản 3 Điều 62 Luật Đất đai (chi tiết như Biểu 01 và các Biểu từ 1.1 đến 1.6 kèm theo).

Điều 2. Tiếp tục thực hiện thu hồi đất trong năm 2024 và điều chỉnh thông tin

1. Tiếp tục triển khai thực hiện thu hồi đất trong năm 2024 đối với các công trình, dự án (chi tiết như Biểu 02 và các Biểu từ 2.1 đến 2.5 kèm theo).

2. Điều chỉnh thông tin công trình, dự án (chi tiết như Biểu 03 và các Biểu từ 3.1 đến 3.3 kèm theo).

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết, trong đó:

a) Chịu trách nhiệm về các thông tin làm cơ sở để Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua danh mục công trình, dự án tại Điều 1, Điều 2 Nghị quyết; về sự phù hợp của việc sử dụng đất (phù hợp vị trí, diện tích, loại đất) với quy hoạch sử dụng đất đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

b) Đối với danh mục các công trình, dự án thuộc trường hợp đấu giá quyền sử dụng đất, đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư, Hội đồng nhân dân tỉnh thông nhất thông qua danh mục thu hồi đất để đảm bảo hồ sơ, thủ tục chấp thuận chủ trương đầu tư theo quy định của Luật Đầu tư, Ủy ban nhân dân tỉnh chịu trách nhiệm về việc xác định công trình, dự án thuộc trường hợp lựa chọn nhà đầu tư theo quy định của pháp luật về đầu tư, phù hợp với chương trình, kế hoạch phát triển nhà ở, chương trình phát triển đô thị; đồng thời tổ chức thực hiện giao đất, cho thuê đất theo đúng quy định của pháp luật.

c) Báo cáo kết quả thực hiện thu hồi đất cho Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp thường lệ cuối năm 2024.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Điều 4. Hiệu lực thi hành

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Ngãi Khóa XIII

Kỳ họp 22 thông qua ngày 05 tháng 4 năm 2024 và có hiệu lực từ ngày 15 tháng 4 năm 2024./.

CHỦ TỊCH
(Đã ký)
Bùi Thị Quỳnh Vân

Biểu 01:**BẢNG TỔNG HỢP BỔ SUNG CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN THU HỒI ĐẤT NĂM 2024 CẤP HUYỆN**

(Kèm theo Nghị quyết số 11/2024/NQ-HĐND ngày 05/4/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh)

TT	Tên huyện, thành phố	Số lượng công trình, dự án	Diện tích quy hoạch (ha)	Dự kiến kinh phí bồi thường, hỗ trợ, tái định cư (triệu đồng)	Ghi chú
1	Huyện Trà Bồng	10	21,64	21.024,00	Biểu 1.1
2	Huyện Sơn Tây	1	5,00	8.000,00	Biểu 1.2
3	Huyện Sơn Tịnh	3	43,75	40.000,00	Biểu 1.3
4	Thành phố Quảng Ngãi	4	17,46	6.800,00	Biểu 1.4
5	Huyện Mộ Đức	4	0,3578	300,00	Biểu 1.5
6	Huyện Sơn Hà	1	9,08	-	Biểu 1.6
	Tổng	23	97,29	76.124,0	

Biểu 1.1

DANH MỤC BỔ SUNG CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN THU HỒI ĐẤT NĂM 2024 HUYỆN TRÀ BÔNG

(Kèm theo Nghị quyết số 11/2024/NQ-HĐND ngày 05/4/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh)

STT	Tên công trình, dự án	Diện tích QH (ha)	Quy mô đầu tư (ha)	Địa điểm (đến cấp xã)	Vị trí trên bản đồ địa chính (tờ bản đồ số, thửa số)	Chủ trương, quyết định, ghi vốn	Dự kiến kinh phí bồi thường, hỗ trợ, tái định cư						Ghi chú
							Tổng số (triệu đồng)	Ngân sách Trung ương	Ngân sách cấp tỉnh	Ngân sách cấp huyện	Ngân sách cấp xã	Vốn khác (Doanh nghiệp, hỗ trợ...)	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)=(9)+..(13)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)
I	Trong ngân sách Nhà nước	21,64	21,64				21.024,00	5.028,89	15.647,25	348,24	-	-	
1	Đường điện tổ 2, 3 thôn Nguyên và tổ 1 thôn Bàng	0,01	0,01	Xã Trà Hiệp	Tờ bản đồ địa chính số 5, 16, 17, 21, 24, 25, xã Trà Hiệp	Quyết định số 4650/QĐ-UBND ngày 04/10/2023 của UBND huyện Trà Bông về việc giao chi tiết kế hoạch vốn đầu tư công năm 2023 (đợt 1) thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới từ nguồn vốn tăng thu thực hiện của ngân sách cấp tỉnh so với dự toán HĐND tỉnh giao năm 2022	100,00	50,00	50,00				
2	Xây dựng tuyến đường vào và Nghĩa trang nhân dân xã Trà Giang	2,20	2,20	Xã Trà Giang	Tờ bản đồ địa chính số 6 (tỷ lệ 1/5000) xã Trà Giang	Quyết định số 5988/QĐ-UBND ngày 01/12/2023 của UBND huyện Trà Bông về việc giao chi tiết kế hoạch vốn đầu tư công năm 2023 (đợt 2) thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới từ nguồn vốn tăng thu thực hiện của ngân sách cấp tỉnh so với dự toán HĐND tỉnh giao năm 2022	2.300,00		2.300,00				

7	Nhà văn hoá xã Trà Sơn	0,15	0,15	Xã Trà Sơn	Tờ BĐ số 12 (1/1000)	Quyết định số 6268/QĐ-UBND ngày 22/12/2023 của UBND huyện Trà Bồng về việc giao kế hoạch vốn đầu tư công năm 2024 (đợt 1) thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế-xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn 1: Từ năm 2021 đến năm 2025, Nguồn vốn ngân sách Trung ương và ngân sách tỉnh	3.224,00	2.803,59	280,17	140,24			
8	Đường BTXM tổ 6 thôn 3 đoạn đường từ QL 24C đến Xăng Cao	0,45	0,45	Xã Trà Thủy	Tờ BĐ số 07, 12 (1/5000) và tờ bản đồ số 70 (1/1000)	huyện Trà Bồng về việc giao kế hoạch vốn đầu tư công năm 2024 (đợt 1) thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn 1: Từ năm 2021 đến năm 2025, Nguồn vốn ngân sách Trung ương và ngân sách tỉnh	-						Không bồi thường
9	Trường PTDTBT TH & THCS Trà Hiệp	0,09	0,09	Xã Trà Hiệp	Tờ BĐ số 17 (1/1000)	Quyết định số 5308/QĐ-UBND ngày 30/12/2022 của Chủ tịch UBND huyện Trà Bồng về việc phê duyệt phương án và phân bổ dự toán chi sự nghiệp giáo dục năm 2023; Quyết định số 6980/QĐ-UBND ngày 29/12/2023 của Chủ tịch UBND huyện Trà Bồng về việc bổ sung kinh phí sửa chữa cơ sở vật chất các trường học năm 2023	200,00			200,00			

10	BTXM tuyến đường tổ 6 đến tổ 5 thôn Trà Xuông (GD1)	0,30	0,30	Xã Sơn Trà	Tờ BĐ số 8 (1/5000)	Quyết định số 6268/QĐ-UBND ngày 22/12/2023 của UBND huyện Trà Bồng về việc giao kế hoạch vốn đầu tư công năm 2024 (đợt 1) thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế-xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn 1: Từ năm 2021 đến năm 2025, Nguồn vốn ngân sách Trung ương và ngân sách tỉnh	-							Không bồi thường	
II	Ngoài ngân sách	-	-			-	-								
TỔNG CỘNG (I+II)		21,64	21,64				21.024,00	5.028,89	15.647,25	348,24	-	-			

Biểu 1.2

DANH MỤC BỔ SUNG CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN THU HỒI ĐẤT NĂM 2024 HUYỆN SƠN TÂY

(Kèm theo Nghị quyết số 11/2024/NQ-HĐND ngày 05/4/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh)

STT	Tên công trình, dự án	Diện tích QH (ha)	Địa điểm (đến cấp xã)	Vị trí trên bản đồ địa chính (tờ bản đồ số, thửa số) hoặc vị trí trên bản đồ hiện trạng sử dụng đất cấp xã	Chủ trương, quyết định, ghi vốn	Dự kiến kinh phí bồi thường, hỗ trợ, tái định cư					Ghi chú	
						Tổng (triệu đồng)	Trong đó					
							Ngân sách Trung ương	Ngân sách tỉnh	Ngân sách cấp huyện	Ngân sách cấp xã		Vốn khác (Doanh nghiệp, hỗ trợ...)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)=(8)+(9)+(10)+(11)+(12)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)
1	Điểm ĐCĐC tập trung Đồi Ngọc Đi Bô, thôn Hà Lên	5,00	Xã Sơn Màu	Tờ 9 Bản đồ lâm nghiệp, xã Sơn Tân	Quyết định số 112/QĐ-UBND ngày 29/1/2024 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc phân bổ kinh phí hỗ trợ khắc phục hậu quả thiên tai, sạt lở năm 2023 trên địa bàn tỉnh.	8.000,0		8.000,0				
Tổng cộng		5,00				8.000,0	-	8.000,0	-	-	-	

Biểu 1.3**DANH MỤC BỔ SUNG CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN THU HỒI ĐẤT NĂM 2024 HUYỆN SƠN TINH***(Kèm theo Nghị quyết số 11/2024/NQ-HĐND ngày 05/4/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh)*

STT	Tên công trình, dự án	Diện tích (ha)	Địa điểm	Vị trí trên bản đồ địa chính (tờ bản đồ số, thửa số)	Chủ trương, quyết định ghi vốn	Dự kiến kinh phí bồi thường, hỗ trợ, tái định cư						Ghi chú
						Tổng (Triệu đồng)	Ngân sách Trung ương	Ngân sách tỉnh	Ngân sách huyện	Ngân sách xã	Vốn khác	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	7)=(8)+(9)+(10)+(11)+(12)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)
1	Nhà máy nước Dung Quất 2	33,00	Xã TịnhThọ	Tờ bản đồ số 26, 27, 32, 33 đo đạc năm 2018	Thông báo số 598/TBUBND ngày 04/12/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi							BQL Khu Kinh tế Dung Quất và các KCN Quảng Ngãi đăng ký tại Công văn số 335/BQL-QLTN ngày 02/02/2024
2	Dự án Cải tạo nâng tiết diện đường dây 110kV Bình Nguyên - Quảng Ngãi	0,13	Xã Tịnh Phong	Tờ bản đồ đo đạc năm 2018 số 5, 11, 12, 17, 21, 22, 27, 33	Quyết định số 145/QĐ-HĐTV ngày 11/3/2024 của Tổng công ty điện lực miền Trung về việc giao kế hoạch đầu tư xây dựng năm 2024 - CREB	62.740,0					62.740,0	Dự án được HĐND tỉnh thông qua tại Nghị quyết số 29/2020/NQ-HĐND ngày 31/12/2020. Nay, đăng ký bổ sung thêm diện tích

3	Dự án Nâng cấp, mở rộng hệ thống tiêu Suối Kinh, chống ngập úng xã Tịnh Thọ và KCN VSIP	10,62	Xã Tịnh Thọ và xã Tịnh Phong	Tờ bản đồ số 41 xã Tịnh Thọ và Tờ bản đồ số 20, 21, 25, 26, 27, 33	Quyết định số 985/QĐ-UBND ngày 20/9/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi về chủ trương đầu tư dự án Nâng cấp, mở rộng hệ thống tiêu Suối Kinh, chống ngập úng xã Tịnh Thọ và KCN VSIP	40.000,0		40.000,0				Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đăng ký tại Công văn số 5739/SNNPTNT-BQLTH ngày 21/12/2023
	TỔNG	43,75				102.740,0	-	40.000,0	-	-	62.740,0	

Biểu 1.4

DANH MỤC BỔ SUNG CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN THU HỒI ĐẤT NĂM 2024 THÀNH PHỐ QUẢNG NGÃI
(Kèm theo Nghị quyết số 11/2024/NQ-HĐND ngày 05/4/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh)

Stt	Tên công trình, dự án	Diện tích QH (ha)	Quy mô đầu tư (ha)	Địa điểm (đến cấp xã)	Vị trí trên bản đồ địa chính (tờ bản đồ số, thửa số)	Chủ trương, quyết định, ghi vốn	Dự kiến kinh phí bồi thường, hỗ trợ, tái định cư						Ghi chú	
							Tổng (triệu đồng)	Ngân sách Trung ương	Trong đó					
									Ngân sách cấp tỉnh	Ngân sách cấp huyện	Ngân sách cấp xã	Vốn khác (Doanh nghiệp, hỗ trợ...)		
(1)	(2)	(3)		(4)	(5)	(6)	(7)=(8)+(9)+...(12)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	
I Trong ngân sách Nhà nước														
1	Khu đô thị bờ Nam sông Trà Khúc, thành phố Quảng Ngãi	3,30	3,30	Phường Nghĩa Chánh	Tờ bản đồ số 2, 3, 4	Công văn số 5929/UBND-KTN ngày 21/11/2022 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc tổ chức đấu giá quyền sử dụng đất dự án Khu đô thị bờ Nam sông Trà Khúc, thành phố Quảng Ngãi	3.300							Đề thu hồi, chuyển mục đích và giao đất cho Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh thực hiện đấu giá quyền sử dụng đất lựa chọn Nhà đầu tư thực hiện Dự án

2	Khu tái định cư Đông Thiên Ân, xã Tịnh An, thành phố Quảng Ngãi thuộc dự án Bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, giải phóng mặt bằng dự án Đường Hoàng Sa - Dốc Sỏi	1,98	1,98	Xã Tịnh An	Tờ bản đồ số 5,18	Quyết định số 387/QĐ-UBND ngày 24/3/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình Đường Hoàng Sa - Dốc Sỏi; Công văn số 6611/UBND-KTN ngày 26/12/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc chủ trương xây dựng khu tái định cư phục vụ công tác bồi thường, hỗ trợ và tái định cư dự án Đường Hoàng Sa – Dốc Sỏi, đoạn qua xã Tịnh An, thành phố Quảng Ngãi	2.000						
---	-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	------	------	------------	-------------------	----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	-------	--	--	--	--	--	--

3	Nghĩa trang nhân phố Quảng Ngãi	1,51	1,51	Xã Tịnh Ân Đông	Tờ bản đồ số 8	Quyết định số 387/QĐ- UBND ngày 24/3/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình Đường Hoàng Sa - Dốc Sỏi; Nghị quyết số 181/NQ- HĐND ngày 05/11/2021 của HĐND thành phố Quảng Ngãi về chủ trương đầu tư dự án Nghĩa trang nhân thành phố Quảng Ngãi	1.500						UBND thành phố Quảng Ngãi đã phê duyệt Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 tại Quyết định số 7375/QĐ- UBND ngày 25/12/2023 và bàn giao một phần diện tích cho Ban Quản lý dự án ĐTXD các CTGT tỉnh để đầu tư xây dựng khu cải táng phục vụ nhu cầu di dời mộ mả trên địa bàn các xã Tịnh Ân Đông và Tịnh An
II	Ngoài ngân sách Nhà nước												

4	Khu dân cư Độc Lập	10,67	10,67	Phường Trương Quang Trọng và xã Tịnh Ấn Tây	Tờ bản đồ số 02, 04, 22 phường Trương Quang Trọng và Tờ bản đồ số 05, 07 xã Tịnh Ấn Tây	Quyết định số 1392/QĐ-UBND ngày 07/12/2022 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Kế hoạch phát triển nhà ở tỉnh Quảng Ngãi kỳ 05 năm và năm đầu kỳ (giai đoạn 2021-2025)								Để lựa chọn nhà đầu tư theo hình thức đấu giá quyền sử dụng đất, đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư
TỔNG CỘNG (I+II)		17,46	17,46				6.800,00							

Biểu 1.5

DANH MỤC BỔ SUNG CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN THU HỒI ĐẤT NĂM 2024 HUYỆN MỘ ĐỨC
(Kèm theo Nghị quyết số 11/2024/NQ-HĐND ngày 05/4/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh)

STT	Tên công trình, dự án	Diện tích QH (ha)	Địa điểm (đến cấp xã)	Vị trí trên bản đồ địa chính (tờ bản đồ số, thửa số) hoặc vị trí trên bản đồ	Chủ trương, quyết định, ghi vốn	Dự kiến kinh phí bồi thường, hỗ trợ, tái định cư					Ghi chú	
						Tổng (triệu đồng)	Trong đó					
							Ngân sách Trung ương	Ngân sách tỉnh	Ngân sách cấp huyện	Ngân sách cấp xã		Vốn khác (Doanh nghiệp, hỗ trợ...)
1	Xây dựng trụ sở Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộ Đức	0,34	Thị trấn Mộ Đức	Tờ bản đồ số 5, 9	Quyết định số 144/QĐ-VKSTC ngày 29/12/2023 về việc giao kế hoạch đầu tư vốn ngân sách nhà nước năm 2024	300,0	300,0					

2	Hạng mục: Móng trụ điện và móng dây tiếp địa của Khu tái định cư Đồng Ngõ, thôn Phước Hiệp, xã Đức Hòa để phục vụ GPMB dự án đường bộ cao tốc Bắc - Nam, giai đoạn 2021- 2025, đoạn qua huyện Mộ Đức	0,0026	Xã Đức Hòa	Tờ bản đồ số 11 xã Đức Hòa								Đã được HĐND tỉnh thông qua tại Nghị quyết số 20/2022/NQ- HĐND ngày 06/9/2022. Nay bổ sung phạm vi thực hiện móng trụ điện và móng dây tiếp địa được UBND tỉnh phê duyet Điều chính Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 huyện Mộ Đức tại Quyết định số 1208/QĐ- UBND ngày 03/11/2023 (diện tích tăng thêm 0,0026 ha)
---	------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	--------	---------------	----------------------------------	--	--	--	--	--	--	--	------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------

3	Hạng mục: Móng trụ điện và móng dây tiếp địa của Khu tái định cư Đồng Lách, thôn 4, xã Đức Tân để phục vụ GPMB dự án đường bộ cao tốc Bắc - Nam, giai đoạn 2021- 2025, đoạn qua huyện Mộ Đức	0,0091	Xã Đức Tân	Tờ bản đồ số 08 xã Đức Tân								Đã được HĐND tỉnh thông qua tại Nghị quyết số 20/2022/NQ- HĐND ngày 06/9/2022. Nay bổ sung phạm vi thực hiện móng trụ điện và móng dây tiếp địa được UBND tỉnh phê duyet Điều chính Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 huyện Mộ Đức tại Quyết định số 1208/QĐ- UBND ngày 03/11/2023 (diện tích tăng thêm 0,0091 ha)
---	----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	--------	---------------	----------------------------------	--	--	--	--	--	--	--	------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------

4	<p>Hạng mục: Móng trụ điện và móng dây tiếp địa của Khu tái định cư Xứ Đồng Châu Đường, thôn Tú Sơn 2, xã Đức Lân để phục vụ GPMB dự án đường bộ cao tốc Bắc - Nam, giai đoạn 2021-2025, đoạn qua huyện Mộ Đức</p>	0,0061	Xã Đức Lân	Tờ bản đồ số 40 xã Đức Lân								<p>Đã được HĐND tỉnh thông qua tại Nghị quyết số 20/2022/NQ-HĐND ngày 06/9/2022. Nay bổ sung phạm vi thực hiện móng trụ điện và móng dây tiếp địa được UBND tỉnh phê duyệt Điều chỉnh Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 huyện Mộ Đức tại Quyết định số 1208/QĐ-UBND ngày 03/11/2023 và công văn số 5634/UBND-KTN ngày 08/11/2023 của UBND tỉnh về việc đính chính văn bản (diện tích tăng thêm 0,0061 ha)</p>
Tổng cộng:	0,3578				300,0	300,0	-	-	-	-		

Biểu 1.6

DANH MỤC BỔ SUNG CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN THU HỒI ĐẤT NĂM 2024 HUYỆN SƠN HÀ

(Kèm theo Nghị quyết số 11/2024/NQ-HĐND ngày 05/4/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh)

STT	Tên công trình, dự án	Diện tích QH (ha)	Địa điểm (đến cấp xã)	Vị trí trên bản đồ địa chính (tờ bản đồ số, thửa số) hoặc vị trí trên bản đồ hiện trạng sử dụng đất cấp xã	Chủ trương, quyết định, ghi vốn	Dự kiến kinh phí bồi thường, hỗ trợ, tái định cư					Ghi chú	
						Tổng (triệu đồng)	Trong đó					Vốn khác (Doanh nghiệp, hỗ trợ...)
							Ngân sách Trung ương	Ngân sách tỉnh	Ngân sách cấp huyện	Ngân sách cấp xã		
(1)	-2	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)=(8)+ (9)+(10)+ (11)+(12)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)

1	Thủy điện Đăk Đrinh 2	9,08	Thị trấn Di Lăng; xã Sơn Bao	Thị trấn Di Lăng; xã Sơn Bao	Quyết định số 729/QĐ- UBND ngày 11/10/2017 của UBND tỉnh Quảng Ngãi; Quyết định số 764/QĐ- UBND ngày 12/7/2022 của UBND tỉnh Quảng Ngãi; Quyết định số 189/QĐ-UBND ngày 23/02/2024 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc Quyết định chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư dự án Thủy điện Đăk Đrinh 2							HĐND tỉnh thông qua danh mục công trình, dự án thu hồi đất năm 2019 tại Nghị quyết số 32/2018/NQ- HĐND ngày 26/12/2018 và được tiếp tục năm 2023 tại Nghị quyết số 08/2023/NQ- HĐND ngày 24/3/2023. Nay đăng ký bổ sung thêm diện tích
Tổng cộng		9,08				0	0	0	0	0	0	

Biểu 02:**BẢNG TỔNG HỢP CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN XIN TIẾP TỤC THỰC HIỆN TRONG NĂM 2024 CẤP HUYỆN**

(Kèm theo Nghị quyết số 11/2024/NQ-HĐND ngày 05/4/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh)

TT	Tên huyện, thành phố	Số lượng công trình, dự án	Diện tích quy hoạch (ha)	Ghi chú
1	Huyện Sơn Tịnh	2	0,27	Biểu 2.1
2	Huyện Sơn Hà	4	328,85	Biểu 2.2
3	Huyện Ba Tơ	2	145,01	Biểu 2.3
4	Thành phố Quảng Ngãi	4	7,83	Biểu 2.4
5	Huyện Mộ Đức	1	0,14	Biểu 2.5
Tổng		13	482,1	

Biểu 2.1**DANH MỤC CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN XIN TIẾP TỤC THỰC HIỆN TRONG NĂM 2024 HUYỆN SƠN TINH***(Kèm theo Nghị quyết số 11/2024/NQ-HĐND ngày 05/4/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh)*

STT	Tên công trình, dự án	Địa điểm (đến cấp xã)	Diện tích quy hoạch (ha)	Trong đó						Lý do xin tiếp tục thực hiện trong năm 2024	Ghi chú
				Đất lúa (LUC)	Đất rừng phòng hộ (RPH)	Đã thu hồi	Chưa thu hồi	Đã giao	Chưa giao		
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)
1	Dự án Cải tạo nâng tiết diện đường dây 110kV Bình Nguyên - Quảng Ngãi	Xã Tịnh Phong	0,17	0,05			0,17		0,17	Đang thực hiện công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng	Nghị quyết số 29/2020/NQ-HĐND ngày 31/12/2020
2	Dự án TBA 110kV Mỹ Khê và đầu nối	Xã Tịnh Phong	0,10	-			0,10		0,10	Đang thực hiện công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng	Nghị quyết số 12/2021/NQ-HĐND ngày 21/7/2021
	Tổng cộng		0,27	0,05	-	-	0,27	-	0,27		

nước											
1	Thủy điện Trà khúc 1	292,1595	292,1595	Xã Sơn Thủy Xã Sơn Hải Xã Sơn Trung Xã Sơn Cao Xã Sơn Giang Xã Sơn Thuận Thị trấn Di Lăng	6,9	45,64	246,5195	40,88	251,2795	Tiếp tục thực hiện đầu tư xây dựng để đảm bảo theo tiến độ theo Quyết định điều chỉnh chủ trương đầu tư số 759/QĐ-UBND ngày 03/8/2023 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc gia hạn tiến độ dự án đến 4/2025. Đang thi công xây dựng đạt 60% khối lượng công việc của dự án	(Đất Lúa đã chuyển mục đích sang đất năng lượng đợt 1 là 2,055 ha); NQ 01/2022/NQ-HĐND, QĐ9446/QĐ-UBND tỉnh về KHSDD; NQ 36/2022/NQ-HĐND, QĐ 1576/QĐ-UBND tỉnh về KHSDD

2	Thủy điện Long Sơn	7,86	7,86	Xã Sơn Kỳ	0,4	0,4986	7,3614	7,86	Chủ đầu tư đã triển khai thực hiện hoàn thành công tác đo đạc lập bản đồ trích đo địa chính khu đất phục vụ kiểm kê, lập phương án bồi thường. Đã được UBND huyện phê duyệt Quyết định thu hồi đất đợt 1; Do đó, xin tiếp tục thực hiện để hoàn thiện các thủ tục về đất đai tiếp theo.	Kế hoạch sử dụng đất trong năm 2023 tại Quyết định số 261/QĐ-UBND ngày 13/4/2023
---	-----------------------	------	------	-----------------	-----	--------	--------	------	-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	----------------------------------------------------------------------------------

											Quyết định số 729/QĐ-UBND ngày 11/10/2017 của UBND tỉnh Quảng Ngãi; Quyết định số 764/QĐ-UBND ngày 12/7/2022 của UBND tỉnh Quảng Ngãi; Quyết định số 189/QĐ-UBND ngày 23/02/2024 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc Quyết định chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư dự án Thủy điện Đăk Đrinh 2. Xin tiếp tục thực hiện trong năm 2024 để hoàn thiện thủ tục bồi thường, thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất	HĐND tỉnh thông qua danh mục công trình, dự án thu hồi đất năm 2019 tại Nghị quyết số 32/2018/NQ-HĐND ngày 26/12/2018 và được tiếp tục năm 2023 tại Nghị quyết số 08/2023/NQ-HĐND ngày 24/3/2023 với diện tích 19,28ha. Phần diện tích tăng thêm 9,08ha đang trình HĐND tỉnh thông qua danh mục thu hồi đất bổ sung năm 2024.
3	Thủy điện Đăk Đrinh 2	28,36	28,36	Thị trấn Di Lăng; xã Sơn Bao	0,88	4,75	23,61		28,36			
	Tổng	328,8495	328,8495		8,54521	51,25381	277,5909	40,88	287,9695			

Biểu 2.3**DANH MỤC CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN XIN TIẾP TỤC THỰC HIỆN TRONG NĂM 2024 HUYỆN BA TÔ***(Kèm theo Nghị quyết số 11/2024/NQ-HĐND ngày 05/4/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh)*

Stt	Tên công trình, dự án	Diện tích QH (ha)	Quy mô đầu tư (ha)	Địa điểm (đến cấp xã)	Đất lúa (LUC)	Đất rừng phòng hộ (RPH)	Đã thu hồi đất (ha)	Kết quả bồi thường (diện tích; tỷ lệ %)	Chưa thu hồi đất (ha)	Đã giao đất (ha)	Chưa giao đất (ha)	Lý do xin tiếp tục thực hiện	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)
I	Công trình ngoài ngân sách												
1	Thủy điện Đăk Re 2	18,51	18,51	Xã Ba Xa	4,57	0,21	17,15	17,15 (92,65%)	1,36	17,15	1,36	Do vướng mắc trong quá trình kiểm kê, lập phương án bồi thường và GPMB nên tiến độ dự án bị chậm trễ; Đăng ký vào KHSDD 2024 để tiếp tục thực hiện công tác thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất và cho thuê đất	Được HĐND tỉnh thông qua tại Nghị quyết số 20/2023/NQ-HĐND ngày 03/8/2023

2	Thủy điện Sông Liên 1	126,5	126,5	Xã Ba Cung, Ba Động, Ba Thành, Ba Vinh	3,56		52,68	90,42 (41,64%)	73,82	10,14	116,36	Do vướng mắc trong quá trình kiểm kê, lập PA đền bù và GPMB nên tiến độ dự án bị chậm trễ; đăng ký vào KHSDD 2024 để tiếp tục thực hiện công tác thu hồi đất, thuê đất	Được HĐND tỉnh thông qua tại Nghị quyết số 28/2019/NQ-HĐND ngày 27/12/2019
	TỔNG	145,01	145,01		8,13	0,21	69,83		75,18	27,29	117,72		

1	Cải tạo nâng tiết điện ĐZ 110kV Bình Nguyên - Quảng Ngãi	0, 36	0, 3 6	Xã Tịn h Ấn Đô ng; phư ờng Trư ơng Qua ng Trạ ng; phư ờng Ng hĩa Chá nh	0,0 9		0,3 6		0,36														Hiện nay đang làm thủ tục ký Hợp đồng để thực hiện khảo kiểm kê và các thủ tục liên quan , để phê duyệt t phư ơng án bồi thườ ng, thu hồi	Công trình năm 2021
---	----------------------------------------------------------------	----------	--------------	----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	----------	--	----------	--	------	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	------------------------------

3	Đường Nguyễn Cư Trinh và đoạn nối từ Mạc Đĩnh Chi đến Phan Bội Châu và vườn hoa nút giao Phan Bội Châu	0,77	0,77	Phường Lê Hoàng Phông			0,70	0,07		0,77										Xin tiếp tục thực hiện trong năm 2024 để thu hồi đất, bồi thường phân diện tích còn lại và lập thủ tục chuyển mục đích, giao đất.	Quyết định số 233/QĐ-UBND ngày 10/4/2020 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Kế hoạch sử dụng đất năm 2020 của thành phố Quận Ngãi
---	--------------------------------------------------------------------------------------------------------	------	------	-----------------------	--	--	------	------	--	------	--	--	--	--	--	--	--	--	--	-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------

4	Dự án: Khu dân cư Nghĩa Dũng (phía Đông tỉnh lộ 623C) phục vụ tái định cư dự án Đường bờ Nam sông Trà Khúc	6,55	6,55	Xã Nghĩa Dũng	1,01	5,89	0,66	6,55									Xin tiếp tục thực hiện trong năm 2024 để làm cơ sở thu hồi đất phần còn lại của tổ chức (DG T, DTL, NT D,...) và lập hồ sơ chuyển	Quyết định số 127/QĐ-UBND ngày 15/3/2016 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Kế hoạch sử dụng đất năm 2016 của thành phố Quảng Ngãi
---	------------------------------------------------------------------------------------------------------------	------	------	---------------	------	------	------	------	--	--	--	--	--	--	--	--	-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------

Biểu 2.5**DANH MỤC CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN XIN TIẾP TỤC THỰC HIỆN TRONG NĂM 2024 HUYỆN MỘ ĐỨC***(Kèm theo Nghị quyết số 11/2024/NQ-HĐND ngày 05/4/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh)*

Stt	Tên công trình, dự án	Địa điểm (đến cấp xã)	Diện tích quy hoạch (ha)	Trong đó						Lý do xin tiếp tục thực hiện trong năm 2024	Ghi chú
				Đất lúa (LUC)	Đất rừng phòng hộ (RPH)	Đã thu hồi đất	Chưa thu hồi đất	Đã giao đất	Chưa giao đất		
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)
1	Xây dựng Trạm y tế xã Đức Chánh	Xã Đức Chánh	0,14				0,14		0,14	Công trình đã được UBND tỉnh Thông báo thu hồi đất để thực hiện công trình Trạm y tế xã Đức Chánh tại Thông báo số 165/TB-UBND ngày 29/3/2023; UBND huyện Mộ Đức đã trình Sở Tài nguyên và Môi trường thẩm định phương án bồi thường, hỗ trợ GPMB và thu hồi đất để thực hiện công trình: Trạm Y tế xã Đức Chánh tại Công văn số 1442/UBND-KT ngày 29/3/2023. Xin tiếp tục thực hiện Kế hoạch sử dụng đất trong năm 2024 để thực hiện thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất và giao đất, cho thuê đất theo quy định.	Nghị quyết số 29/2020/NQ-HĐND, ngày 31/12/2020; Quyết định số 91/QĐ-UBND, ngày 26/02/2021
TỔNG CỘNG			0,14				0,14		0,14		

Biểu 03:**BẢNG TỔNG HỢP
CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN ĐIỀU CHỈNH THÔNG TIN TRONG NĂM 2024 CẤP HUYỆN**

(Kèm theo Nghị quyết số 11/2024/NQ-HĐND ngày 05/4/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh)

TT	Tên huyện	Số lượng công trình, dự án	Diện tích quy hoạch (ha)	Ghi chú
1	Huyện Sơn Tây	3	4,37	Biểu 3.1
2	Huyện Mộ Đức	3	11,5878	Biểu 3.2
3	Huyện Sơn Tịnh	1	0,17	Biểu 3.3
Tổng		7	16,1278	

Biểu 3.1**DANH MỤC CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN XIN ĐIỀU CHỈNH THÔNG TIN TRONG NĂM 2024 HUYỆN SƠN TÂY***(Kèm theo Nghị quyết số/2024/NQ-HĐND ngày/...../2024 của HĐND tỉnh)*

STT	Tên Công trình, dự án	Địa điểm (đến cấp xã)	Diện tích quy hoạch (ha)	Vị trí trên bản đồ địa chính (tờ bản đồ số, thửa số) hoặc vị trí trên bản đồ hiện trạng sử dụng đất cấp xã	Lý do xin điều chỉnh	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
1	Thủy điện Sơn Trà 1 (Hạng mục: Trụ điện đường dây 110Kv)	Xã Sơn Lập, xã Sơn Tinh	0,27	tờ BĐDC khu đất số 1,2,3,4,5 xã Sơn Lập tỷ lệ 1/2000	Công trình đã đăng ký trong Kế hoạch sử dụng đất năm 2021 (theo QĐ 108/QĐ-UBND ngày 02/3/2021) với địa điểm tại xã Sơn Lập, nay xin điều chỉnh địa điểm tại xã Sơn Lập và xã Sơn Tinh	
2	Kè chống sạt lở Trung tâm huyện	Xã Sơn Mùa, xã Sơn Dung	4,0	Tờ 10 BĐLN xã Sơn Mùa	Công trình đăng ký KHSDĐ năm 2022 (theo QĐ 1382/QĐ-UBND ngày 31/12/2021) với địa điểm tại xã Sơn Mùa nay xin điều chỉnh địa điểm tại xã Sơn Mùa và xã Sơn Dung	
3	Nâng cấp, mở rộng Nhà văn hóa thôn Tang Tong	Xã Sơn Liên	0,1	Thửa 398, tờ 9 BĐLN xã Sơn Mùa	Công trình đăng ký KHSDĐ năm 2022 (theo QĐ 1382/QĐ-UBND ngày 31/12/2021) với tên công trình Nhà sinh hoạt cộng đồng thôn Tang Tong nay xin điều chỉnh lại thông tin về tên công trình là Nâng cấp, mở rộng Nhà văn hóa thôn Tang Tong	
	Tổng cộng		4,37			

Biểu 3.2**DANH MỤC CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN XIN ĐIỀU CHỈNH THÔNG TIN TRONG NĂM 2024 HUYỆN MỘ ĐỨC***(Kèm theo Nghị quyết số 11/2024/NQ-HĐND ngày 05/4/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh)*

STT	Tên công trình, dự án	Địa điểm (đến cấp xã)	Diện tích QH (ha)	Quy mô đầu tư (ha)	Vị trí trên bản đồ địa chính (tờ bản đồ số, thửa số) hoặc vị trí trên bản đồ hiện trạng sử dụng đất cấp xã	Lý do xin điều chỉnh	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
1	Xây dựng trạm y tế xã Đức Chánh	xã Đức Chánh	0,14	0,14	Tờ bản đồ số 6	Trong quá trình tổng hợp có sự sai sót tên công trình. Xin điều chỉnh tên công trình Mở rộng trạm y tế xã Đức Chánh thành Xây dựng trạm y tế xã Đức Chánh.	Phê duyệt Kế hoạch sử dụng đất tại Quyết định số 91/QĐ-UBND ngày 26/02/2021 của UBND tỉnh
Tổng cộng: 01 CT			0,1400	0,1400			

Biểu 3.3**DANH MỤC CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN XIN ĐIỀU CHỈNH THÔNG TIN TRONG NĂM 2024 HUYỆN SƠN TINH***(Kèm theo Nghị quyết số 11/2024/NQ-HĐND ngày 05/4/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh)*

STT	Tên công trình, dự án	Địa điểm (đến cấp xã)	Diện tích QH (ha)	Quy mô đầu tư (ha)	Vị trí trên bản đồ địa chính (tờ bản đồ số, thửa số) hoặc vị trí trên bản đồ hiện trạng sử dụng đất cấp xã	Lý do xin điều chỉnh	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
1	Dự án Cải tạo nâng tiết diện đường dây 110kV Bình Nguyên - Quảng Ngãi	Xã Tịnh Phong	0,17	0,30	Tờ bản đồ đo đạc năm 2018 số 5, 11, 12, 17, 21, 22, 27, 33	Điều chỉnh tên dự án từ “Dự án cải tạo nâng tiết diện ĐZ 110kV Bình Nguyên - Quảng Ngãi” thành “Dự án Cải tạo nâng tiết diện đường dây 110kV Bình Nguyên - Quảng Ngãi” do sai sót trong quá trình đăng ký dự án	Đã được HĐND tỉnh thông qua tại Nghị quyết số 29/2020/NQ-HĐND ngày 31/12/2020
Tổng cộng: 01 CT			0,17	0,30			